

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

TP. Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá điều kiện sản xuất, xây dựng kinh doanh thương mại của doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố trong trạng thái “Bình thường mới”

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 về việc ban hành “hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”;

Căn cứ Công văn số 1354/UBND-KGVX ngày 25/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động trở lại;

Căn cứ Công văn số 3419/BCĐ-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 93/TB-BCĐ ngày 8/7/2021 về kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố tại cuộc họp về công tác phòng, chống dịch Covid-19 ngày 08/7/2021;

UBND thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá điều kiện, tổ chức hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố trong trạng thái “Bình thường mới” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm thực hiện mục tiêu kép vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế; sớm khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh trong trạng thái “bình thường mới”.

2. Bảo đảm môi trường an toàn cho sản xuất, kinh doanh; góp phần tạo thu nhập, ổn định việc làm và đời sống cho người lao động.

3. Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phải được kiểm tra, đánh giá bảo đảm điều kiện an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong sản xuất và được hướng dẫn đầy đủ các quy định, biện pháp bảo đảm an toàn trong điều kiện vừa sản xuất, vừa phòng, chống dịch Covid-19.

4. Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, điều kiện, phương án tổ chức sản xuất do cơ quan chức năng của tỉnh ban hành và kế hoạch này.

5. Cơ quan chức năng thành phố và các Tổ công tác, Bộ phận kiểm tra, giám sát Covid-19 trong doanh nghiệp tập trung cao công tác quản lý, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp, người lao động thực hiện các biện pháp an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong sản xuất.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Doanh nghiệp sản xuất, xây dựng, kinh doanh thương mại ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Bắc Giang.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/7/2021 cho đến khi có thông báo mới.

III. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÒNG, CHỐNG DỊCH TRONG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Quản lý và sử dụng lao động:

- Chỉ được phép sử dụng lao động đã được xét nghiệm sàng lọc RT-PCR có kết quả âm tính với SARS-CoV-2.

- Tất cả người lao động trong doanh nghiệp phải ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm giám sát chặt chẽ và có biện pháp xử lý nghiêm những lao động vi phạm đã ký cam kết.

Trường hợp phát sinh ca nhiễm, nghi nhiễm do người lao động vi phạm các quy định về phòng, chống dịch và Bản cam kết đã ký: Doanh nghiệp báo cáo về UBND thành phố (*qua Phòng Y tế thành phố theo số điện thoại 0988922029 hoặc 0982185499 hoặc 0918082689*) để xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện vi phạm của người lao động mà doanh nghiệp không báo cáo sẽ bị quy trách nhiệm và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về phòng, chống dịch đối với doanh nghiệp.

- Trong thời gian trong nước xảy ra dịch Covid-19: Nếu không vì lý do công tác hay có việc đặc biệt quan trọng, người lao động trong doanh nghiệp không đi ra tỉnh ngoài (*trường hợp đi về phải khai báo y tế; nếu từ vùng dịch trở về phải thực hiện cách ly và lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR; chi phí xét nghiệm và cách ly do người lao động chi trả*).

- Người lao động đang cư trú trong “vùng xanh” trong và ngoài địa bàn tỉnh: Người lao động được quyền lựa chọn ở tại nơi lưu trú tập trung của doanh nghiệp hoặc đi làm và trở về nơi lưu trú hàng ngày; được lựa chọn hình thức di chuyển từ nơi cư trú đến doanh nghiệp và ngược lại bằng phương tiện cá nhân hoặc phương tiện do doanh nghiệp đưa đón tập trung. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng nội dung hướng dẫn tại điểm 1.4, mục 1, Công văn 3419/BCD-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh.

- Đối với lao động đang cư trú trong “vùng vàng” trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp phải bố trí nơi lưu trú tập trung cho người lao động và phải thực hiện đúng nội dung hướng dẫn tại điểm 1.5, mục 1, Công văn 3419/BCD-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh.

- Đối với tuyển mới lao động: Doanh nghiệp chỉ được phép tuyển dụng lao động đang cư trú trong “vùng xanh” trong và ngoài tỉnh sau khi thực hiện lấy mẫu xét nghiệm đối với tất cả người lao động ngày đầu tiên vào doanh nghiệp làm việc và phải được Chủ tịch UBND thành phố chấp thuận bằng văn bản.

- Doanh nghiệp không sử dụng lao động đang cư trú trong vùng “đỏ” trong và ngoài tỉnh; trong “vùng vàng” ngoài tỉnh.

- Doanh nghiệp phải cài đặt và thường xuyên cập nhật thông tin vào phần mềm Quản lý và truy vết Covid-19 của doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp phải lập sổ quản lý lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/10/2020 của Chính phủ. Đo thân nhiệt cho người lao động trước khi làm việc; lập sổ nhật ký theo dõi nhiệt độ, tình trạng sức khỏe của người lao động; khai báo y tế hằng ngày đối với người lao động; người lao động phải cài đặt, bật ứng dụng Bluezone.

2. Xét nghiệm Covid-19:

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm đối với tất cả người lao động ngày đầu tiên vào doanh nghiệp làm việc.

- Thực hiện xét nghiệm định kỳ 72 giờ/lần bằng đối với tất cả người lao động ngoài tỉnh đi về hằng ngày.

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm bằng phương pháp RT- PCR mẫu gộp (*trước mắt 7 ngày/lần cho toàn bộ người lao động trong doanh nghiệp cho đến khi có thông báo mới*) nếu có kết quả dương tính phải thực hiện cách ly và xét nghiệm RT- PCR mẫu đơn để khẳng định.

- Trường hợp đã mua kits test nhanh kháng nguyên trước ngày 10/7/2021, cho phép doanh nghiệp thực hiện test nhanh sử dụng hết số lượng test đã mua.

- Doanh nghiệp xây dựng kế hoạch xét nghiệm có ngày cụ thể bảo đảm phân luồng, giãn cách theo từng đợt gửi UBND thành phố (*qua Trung tâm Y tế thành phố*) để cử cán bộ giám sát xong trước ngày 16/7/2021.

3. Kiểm soát nguy cơ lây nhiễm dịch ngay tại cổng ra - vào doanh nghiệp: Doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ các nội dung nêu tại mục 3, Công văn 3419/BCD-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh.

4. Thành lập Tổ an toàn Covid-19:

Mỗi doanh nghiệp thành lập ít nhất 01 Tổ an toàn Covid-19, tùy theo quy mô sản xuất, số lượng lao động, đặc thù sản xuất của doanh nghiệp mà quyết định thành lập các Tổ an toàn Covid-19 gắn với tổ sản xuất, phân xưởng sản xuất, khu vực sản xuất, nơi làm việc, giao dịch... bảo đảm phù hợp với tính chất hoạt động và thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

Thiết lập kênh thông tin liên lạc giữa doanh nghiệp (*Tổ an toàn Covid-19*) với chính quyền địa phương (*Tổ Covid-19 cộng đồng*) nơi người lao động cư trú để trao đổi thông tin xử trí kịp thời trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, ngăn chặn nguy cơ lây nhiễm Covid-19.

Hằng ngày, Tổ an toàn Covid-19 báo cáo kết quả giám sát người lao động của doanh nghiệp về Tổ Công tác của thành phố (*người trực tiếp phụ trách, kiểm tra doanh nghiệp*); Tiểu ban chỉ đạo Covid-19 cộng đồng phường, xã nơi doanh nghiệp đứng chân; Trạm Y tế phường, xã (*cán bộ y tế phường, xã phụ trách doanh nghiệp*) và đơn vị y tế hợp đồng thực hiện công tác bảo đảm y tế với doanh nghiệp (*nếu có*).

5. Đánh giá nguy cơ lây nhiễm: Doanh nghiệp thực hiện đánh giá nguy cơ lây nhiễm theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19 và cập nhật thông tin lên hệ thống an toàn Covid-19 (*antoancovid.vn*); doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động sản xuất khi mức độ nguy cơ lây nhiễm được đánh giá dưới 50%.

6. Bố trí khu vực cách ly y tế tạm thời: Doanh nghiệp bố trí khu vực cách ly y tế tạm thời để cách ly y tế ngay khi phát hiện ca nhiễm, nghi nhiễm. Khu vực cách ly y tế tạm thời của doanh nghiệp phải nằm riêng biệt, tách biệt với khu làm việc, xưởng sản xuất, có khu vệ sinh riêng, bảo đảm quy định về cách ly y tế (*nên bố trí cách cổng ra, vào*).

7. Thành lập Bộ phận y tế của doanh nghiệp: Doanh nghiệp thành lập bộ phận y tế tại doanh nghiệp theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn vệ sinh lao động (*Trường hợp không thành lập được bộ phận y tế thì doanh nghiệp phải ký hợp đồng với một cơ sở khám chữa bệnh đủ năng lực xử lý những trường hợp khẩn cấp phát sinh theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động và thực hiện các biện pháp phòng dịch Covid-19*).

8. Tổ chức lại hoạt động sản xuất, kinh doanh để nhanh chóng khoanh vùng cách ly khi có tình huống phát sinh: Doanh nghiệp thực hiện theo mục 7, Công văn 3419/BCD-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh khi có tình huống dịch bệnh phát sinh tại doanh nghiệp.

9. Bố trí khu vực giao nhận hàng: Doanh nghiệp bố trí khu vực giao nhận hàng bảo đảm điều kiện thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; hạn chế thấp nhất người giao nhận hàng là người ngoài doanh nghiệp tiếp xúc với người trong doanh nghiệp.

10. Ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19:

Doanh nghiệp thực hiện ký cam kết và thực hiện nghiêm các nội dung đã ký cam kết trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Gửi bản cam kết về UBND thành phố (*qua Phòng Kinh tế thành phố - số 01, đường Lê Thánh Tông, xã Tân Tiến*) để theo dõi và có biện pháp xử lý những đối với những trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch Covid-19.

Doanh nghiệp yêu cầu 100% người lao động ký cam kết và thực hiện nghiêm những nội dung đã ký cam kết trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nội dung đã ký cam kết.

11. Kế hoạch/phương án ứng phó: Có kế hoạch/phương án sản xuất kinh doanh trong điều kiện dịch Covid-19 phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh.

12. Công khai tên, số điện thoại của cán bộ đầu mối thông tin về phòng, chống dịch: Có phân công và niêm yết công khai tên, số điện thoại của cán bộ đầu mối thông tin về phòng, chống dịch tại các vị trí trong doanh nghiệp (*văn phòng, cổng ra/vào, xưởng sản xuất, nhà ăn...*).

13. Hướng dẫn/tuyên truyền phòng, chống Covid-19 tại các vị trí cần thiết: Có nội dung hướng dẫn, tuyên truyền biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại nơi làm việc, căng tin, khu vệ sinh, cây nước uống công cộng, trên phương tiện vận chuyển,...

14. Vệ sinh, khử khuẩn môi trường nơi sản xuất, nơi ở tạm cho công nhân (nếu có): Doanh nghiệp phải thực hiện vệ sinh, khử khuẩn đầy đủ 02 lần/ **tuần**; sử dụng dung dịch khử khuẩn đúng quy định; thực hiện làm sạch bề mặt trước khi khử khuẩn hàng ngày; phương pháp khử khuẩn đúng quy định; xử lý rác thải rắn (*vị trí đặt cuối hướng gió; đủ diện tích lưu giữ rác thải trong vòng 1 ngày; bố trí thùng rác có nắp đậy tại các vị trí thuận tiện; được thu gom, xử lý ngay trong ngày, thực hiện phun khử trùng...*) đầy đủ.

15. Mật độ người lao động ở các phân xưởng tính bằng số diện tích làm việc cho 01 người lao động: 01 người lao động/lớn hơn hoặc bằng 01 m².

16. Hoạt động của các khu dịch vụ không thiết yếu: Không bố trí tại cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động quán cà phê, phòng tập thể thao, ...

17. Bố trí khu vực rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng độ cồn: Tất cả các bộ phận trong doanh nghiệp đều có bố trí.

18. Đeo khẩu trang, giữ khoảng cách: Tỷ lệ người lao động đeo khẩu trang bảo đảm 100%; giữ khoảng cách tối thiểu **1m** giữa các công nhân.

19. Bố trí khu vực lưu trú tạm: Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung tại hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19 về việc ban hành “hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch Covid-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động (*Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng, bố trí nơi lưu trú tập trung cho lao động là người ngoài địa bàn thành phố; doanh nghiệp chủ động liên hệ, tìm nhà trọ, cơ sở lưu trú để thuê cho lao động theo nguyên tắc: Một nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn... chỉ được phép có 01 doanh nghiệp ký hợp đồng*).

20. Số người ăn cùng một lúc ở nhà ăn, căng tin: Bảo đảm dưới 50 người; có bố trí vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn hoặc bố trí so le; vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc tại khu ăn, uống ngay sau mỗi lượt ăn, uống; có bố trí và thực hiện khu vực và người lao động thực hiện rửa tay trước và sau khi ăn. Trang bị cho mỗi lao động 01 khay đựng thức ăn riêng, 01 cốc uống nước riêng.

21. Bếp ăn: Tách biệt khỏi các khu vực khác; bảo đảm không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và thực phẩm đã qua chế biến. Có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ việc chế biến; thiết bị bảo quản thực phẩm. Công rãnh ở khu vực nhà bếp phải thông thoát, không ứ đọng.

22. Nhà ăn: Phải thoáng, mát, đủ ánh sáng, duy trì chế độ vệ sinh sạch sẽ, có biện pháp để ngăn ngừa côn trùng và động vật gây hại. Thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định của Bộ Y tế.

23. Cung cấp thông tin khách hàng:

- Có lập danh sách toàn bộ đối tác cung cấp dịch vụ thường xuyên giao dịch trực tiếp với doanh nghiệp gửi về Phòng Kinh tế thành phố trước ngày 15 hàng tháng.

- Yêu cầu đơn vị cung cấp suất ăn hoặc dịch vụ khác cho doanh nghiệp (*nếu có*) xét nghiệm 07 ngày/lần cho đến khi có thông báo mới; báo cáo danh sách, kết quả về Phòng Kinh tế thành phố trước ngày 20 hằng tháng để theo dõi.

24. Cam kết thực hiện: Doanh nghiệp phải ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong sản xuất kinh doanh và các quy định về:

- Nơi làm việc, nơi lưu trú, cư trú đối với người lao động của doanh nghiệp; quản lý lao động tại nơi làm việc và nơi lưu trú đối với người lao động;

- Tiêu chuẩn khu cách ly tập trung trong doanh nghiệp đối với người nghi nhiễm Covid-19 và cơ chế vận hành (*áp dụng cho doanh nghiệp có bố trí khu cách ly tập trung*);

- Phương án đưa, đón người lao động hằng ngày từ nơi lưu trú tập trung đến nơi làm việc và ngược lại (*áp dụng đối với doanh nghiệp có bố trí lưu trú tập trung cho người lao động*);

- Tiêu chuẩn nơi lưu trú, sinh hoạt của người lao động tại doanh nghiệp, hoặc KTX của doanh nghiệp, định mức số người ở/phòng (*áp dụng đối với doanh nghiệp có bố trí lưu trú tập trung cho người lao động*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các điều kiện phòng, chống dịch trong doanh nghiệp và điều chỉnh phương án/kế hoạch phòng, chống dịch trong doanh nghiệp cũng như tiến hành khắc phục tồn tại, hạn chế **xong trước ngày 15/7/2021**; tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh để khắc phục nếu không bảo đảm một trong các điều kiện nêu trên.

- Lấy mẫu xét nghiệm theo phương pháp RT-PCR mẫu gộp cho toàn bộ lao động hiện đang sử dụng tối thiểu 7 ngày/lần cho đến khi có thông báo mới; lần 1 **xong trước ngày 15/7/2021** (*đối với doanh nghiệp chưa lấy mẫu xét nghiệm theo Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố*) báo cáo kết quả xét nghiệm về Phòng Kinh tế thành phố qua email: **phongkinhtebug@gmail.com** ngay sau khi có kết quả.

- Nếu doanh nghiệp có chi nhánh, cửa hàng đơn vị cấp dưới thì phải có trách nhiệm triển khai kế hoạch này đến các đơn vị thành viên của mình và giám sát thực hiện.

- Chấp hành yêu cầu kiểm tra, giám sát và kiến nghị khắc phục của cơ quan chức năng thành phố; chủ động cung cấp hồ sơ, tài liệu minh chứng và phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng của thành phố trong quá trình kiểm tra, giám sát.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra trường hợp người lao động nhiễm Covid-19 mà có nguyên nhân chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch.

- Báo cáo tình hình sức khỏe (*biểu hiện sốt, ho, khó thở...*) của công nhân trong doanh nghiệp về cán bộ y tế phường, xã được phân công giám sát doanh nghiệp **trước 14 giờ hằng ngày**.

- Gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị tiếp nhận mới lao động vào làm việc về Phòng Kinh tế thành phố, hồ sơ gồm:

+ Công văn đề nghị của doanh nghiệp;

+ Bản sao giấy chứng nhận đầu tư của doanh nghiệp;

- + Phương án/kế hoạch tổ chức hoạt động sản xuất gắn với an toàn phòng, chống dịch Covid-19 của doanh nghiệp;
- + Biểu đánh giá nguy cơ lây nhiễm (*có mẫu kèm theo*);
- + Danh sách người lao động dự kiến tiếp nhận vào làm việc và phương án tổ chức xét nghiệm Covid-19 bằng phương pháp RT-PCR cho người lao động;
- + Cam kết của doanh nghiệp về việc thực hiện phương án tổ chức hoạt động sản xuất gắn với các quy định về an toàn phòng, chống dịch Covid-19 do doanh nghiệp xây dựng.

(Các công văn, phương án, cam kết đều phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền; đóng dấu của doanh nghiệp và đóng thành quyền)

2. Phòng Kinh tế thành phố

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan triển khai, hướng dẫn, giám sát doanh nghiệp thực hiện kế hoạch này; định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND thành phố.

- Kịp thời thông tin các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị khác để phối hợp quản lý, phòng, chống dịch.

- Tổng hợp ý kiến của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện và đề xuất Chủ tịch UBND thành phố xem xét bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

3. Trung tâm Y tế thành phố:

- Phân công nhân viên y tế chịu trách nhiệm phụ trách công tác phòng, chống dịch tại từng doanh nghiệp và gửi về UBND thành phố (qua Phòng Y tế thành phố) **trước ngày 10/7/2021**.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình phòng, chống dịch trong doanh nghiệp về Bộ phận Tổng hợp phòng chống dịch - Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 thành phố **trước 16 giờ hằng ngày**.

4. Phòng Y tế thành phố: Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, phòng chống dịch Covid-19 trong sản xuất và nơi lưu trú; cung cấp danh sách đơn vị y tế làm dịch vụ giám sát, quản lý phòng, chống dịch Covid-19 để doanh nghiệp ký hợp đồng xong **trong ngày 12/7/2021**.

5. Phòng Lao động - thương binh và xã hội thành phố: Quản lý chặt chẽ lao động của các doanh nghiệp theo quy định.

6. Phòng Quản lý đô thị thành phố: Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc phòng, chống dịch đối với doanh nghiệp xây dựng, nhà thầu thi công trên địa bàn thành phố.

7. Phòng Văn hóa - thông tin thành phố: Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc đăng ký và sử dụng phần mềm truy vết Covid-19 trong các doanh nghiệp, bảo đảm 100% doanh nghiệp sử dụng hiệu quả.

8. Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao thành phố: Truyền thông về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của kế hoạch; phản ánh tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch.

9. Tổ công tác kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

- Phân công người thực hiện việc kiểm tra, giám sát doanh nghiệp hàng ngày; kịp thời thông báo đến doanh nghiệp những chỉ đạo mới của tỉnh và thành phố về phòng, chống dịch bệnh;

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện;

- Yêu cầu doanh nghiệp tạm dừng hoạt động và giám sát việc khắc phục của doanh nghiệp; chỉ cho phép hoạt động trở lại khi đã hoàn thành việc khắc phục.

- Thiết lập hồ sơ, đề xuất xử lý ngay những doanh nghiệp không chấp hành quy định phòng, chống dịch.

10. Tổ Công tác thẩm định, hướng dẫn việc thực hiện các điều kiện phòng, chống dịch trong sản xuất tại doanh nghiệp trên địa bàn thành phố được Chủ tịch UBND thành phố thành lập tại Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 05/6/2021: Thẩm định hồ sơ đề nghị tiếp nhận lao động mới vào làm việc và tham mưu Chủ tịch UBND thành phố văn bản cho phép tiếp nhận; trường hợp không đồng ý, tham mưu văn bản thông báo lý do gửi doanh nghiệp.

11. Các cơ quan, đơn vị thành phố

- Ưu tiên thời gian cho các thành viên tham gia Tổ Công tác, Bộ phận kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện kế hoạch;

12. UBND phường, xã: Chuyển kế hoạch này đến doanh nghiệp trên địa bàn xong **trước 15 giờ ngày 13/7/2021**; chủ động giám sát doanh nghiệp thực hiện.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố. Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND phường, xã, doanh nghiệp căn cứ kế hoạch thực hiện; nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND thành phố (*ông Trần Văn Thanh - Trưởng phòng Kinh tế thành phố, số điện thoại: 0918.082.689*) để tổng hợp, đề xuất UBND thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

(Có Công văn số 3419/BCĐ-UBND ngày 10/7/2021 của Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh gửi kèm)/.

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (để B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ban Chỉ đạo Tổ Covid cộng đồng thành phố (để P/h);
- Các cơ quan, đơn vị thành phố (để T/h);
- UBND phường, xã (để T/h);
- Tiểu Ban Chỉ đạo Tổ Covid cộng đồng phường, xã (để P/h thực hiện);
- Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố (để T/h);
- LĐ, CV VP HĐND - UBND thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tiên Dũng

KẾT QUẢ
Chấm điểm, đánh giá nguy cơ lây nhiễm Covid-19 tại doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp:

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
I	KẾ HOẠCH/ PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19	15			
1	Kế hoạch / phương án ứng phó.	3			
	Có kế hoạch	0			
	Không có kế hoạch	3			
2	Phân công và niêm yết công khai tên, số điện thoại của cán bộ đầu mối thông tin về phòng, chống dịch tại các vị trí trong doanh nghiệp (văn phòng, công ra/vào, xưởng sản xuất, nhà ăn)	1			
	Có	0			
	Không	1			
3	Tự đánh giá phòng, chống dịch theo bảng kiểm của QĐ 2194/QĐ-BCĐQG hàng tuần	3			
	Có	0			
	Có nhưng không đúng quy định	2			
	Không có	3			
4	Bố trí khu vực/phòng cách ly tạm thời.	2			
	Có	0			
	Có nhưng không đúng quy định	1			
	Không có	2			
5	Có trạm y tế/người làm công tác y tế hoặc hợp đồng với cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo quy định.	2			
	Có	0			
	Không	2			
6	Hướng dẫn/tuyên truyền tại các vị trí cần thiết (nơi làm việc, căng tin, khu vệ sinh, ký túc xá cho người lao động, cây ATM cây nước uống công cộng, máy bàn hàng tự động, trên phương tiện vận chuyển,...).	2			
	Có đầy đủ	0			
	Có nhưng không đầy đủ	1			
	Không có	2			
7	Thành lập Tổ an toàn Covid-19 và tự đi kiểm tra hàng ngày	2			
	Có đầy đủ	0			
	Có nhưng không đầy đủ	1			
	Không có	2			
II	VỆ SINH, KHỬ KHUẨN MÔI TRƯỜNG NƠI SẢN XUẤT, KÝ TÚC XÁ/ NƠI Ở TẠM CỦA CÔNG NHÂN	9			
1	Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.	3			
	Có đầy đủ	0			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
	Có nhưng không đầy đủ	1			
	Không có	3			
2	Sử dụng dung dịch khử khuẩn.	1			
	Đúng quy định	0			
	Không đúng quy định	1			
3	Thực hiện làm sạch bề mặt trước khi khử khuẩn hằng ngày	2			
	Có đầy đủ theo quy định	0			
	Có nhưng không đầy đủ	1			
	Không có	2			
4	Phương pháp khử khuẩn.	1			
	Đúng quy định	0			
	Không đúng quy định	1			
5	Xử lý rác thải rắn (Vị trí đặt cuối hướng gió; đủ diện tích lưu giữ rác thải trong vòng 1 ngày; Bố trí thùng rác có nắp đậy tại các vị trí thuận tiện; được thu gom, xử lý ngay trong ngày, thực hiện phun khử trùng...)	2			
	Có đầy đủ	0			
	Có nhưng không đầy đủ	1			
	Không có	2			
III	QUẢN LÝ, BỐ TRÍ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	20			
1	Số lượng người lao động làm việc tập trung của cơ sở sản xuất, kinh doanh	5			
	Dưới 50 người	0			
	Từ 50 – 199 người	1			
	Từ 200 - 499 người	2			
	Từ 500 - 999 người	3			
	Từ 1000 - 4999 người	4			
	Từ 5000 người trở lên	5			
2	Mật độ người lao động ở các phân xưởng tính bằng số diện tích làm việc cho 01 người lao động (10 điểm)	2			
	01 người lao động/lớn hơn hoặc bằng 01 m ²	0			
	01 người lao động/dưới 01 m ²	2			
3	Thông khí nhà xưởng	3			
	Thông khí tự nhiên (bằng hệ thống cửa mở/quạt hút gió)	0			
	Thông khí hỗn hợp	1			
	Sử dụng điều hòa	3			
4	Tổ chức thời gian làm việc	1			
	Nhỏ hơn hoặc bằng 8 giờ/ngày	0			
	Trên 8 giờ	1			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
5	Hoạt động của các khu dịch vụ không thiết yếu tại cơ sở sản xuất, kinh doanh (quán cà phê, thư viện, phòng tập thể thao, ...)	2			
	Không có	0			
	Có và đảm bảo các quy định phòng, chống dịch	1			
	Có, nhưng không đảm bảo các quy định phòng, chống dịch	2			
6	Bố trí khu vực rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng độ cồn	2			
	Tất cả các bộ phận đều có	0			
	Tỷ lệ các bộ phận không có giảm từ 90% xuống 10%	1			
	Tất cả các bộ phận đều không có	2			
7	Tỷ lệ người lao động đeo khẩu trang trong lúc làm việc	2			
	100% người lao động	0			
	Tỷ lệ thay đổi giảm từ 90% xuống 10%	1			
	Dưới 10% người lao động	2			
8	Kiểm soát nguy cơ lây nhiễm Covid-19 (người lao động được xét nghiệm PCR 01 lần âm tính trước khi quay lại sản xuất ít nhất 01 ngày)	3			
	Có, đúng quy định	0			
	Không có/ thực hiện được 01 lần	3			
IV	BỐ TRÍ NƠI Ở VÀ QUẢN LÝ NGƯỜI LAO ĐỘNG	22			
1	Lập sổ quản lý lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/10/2020 của Chính phủ	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
2	Người lao động được ký cam kết thực hiện các biện pháp PCD Covid-19 tại nơi lưu trú/ doanh nghiệp; Thực hiện đầy đủ các quy định PCD chung (thông điệp 5K của Bộ Y tế) cũng như thực hiện quy định, hướng dẫn PCD bắt buộc riêng theo yêu cầu của doanh nghiệp và của nơi lưu trú	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
3	Ký túc xá/ khu vực lưu trú tạm được thiết kế cho nam riêng, nữ riêng, có tường, vách ngăn cách; Diện tích sử dụng bình quân không nhỏ hơn 5m² cho một người. Diện tích phòng lưu trú không được nhỏ hơn 10m²; chiều rộng thông thủy không dưới 2,40m; chiều cao thông thủy chỗ thấp nhất không dưới 2,70m	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
4	Phòng lưu trú phải có cửa đi, cửa sổ đảm bảo yêu cầu thông gió và chiếu sáng tự nhiên. Trường hợp do điều kiện không thể bố trí thông gió và chiếu sáng tự nhiên phải có giải pháp thông gió cưỡng bức (lưu lượng cấp khí tươi tối thiểu 30m³/h/người) và có đèn đủ ánh sáng (tối thiểu có một bóng đèn điện công suất 40W cho diện tích 10m²).	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
5	Tường bao che, tường ngăn giữa các phòng phải được làm bằng vật liệu đáp ứng yêu cầu phòng cháy chữa cháy và chống thấm; mái nhà không được lợp bằng vật liệu dễ cháy và phải đảm bảo không bị thấm dột; nền nhà phải được lát gạch hoặc láng vữa xi măng hoặc đổ bê tông và phải cao hơn mặt đường vào nhà, mặt sân, hè đảm bảo không bị ngập úng nhưng tối thiểu không nhỏ là 0,15m.	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
6	Nếu phòng lưu trú được xây dựng khép kín thì khu vệ sinh phải có tường ngăn cách với chỗ ngủ.	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
7	Chiều rộng thông thủy hành lang khu lưu trú: Chiều rộng hành lang khu ở phải được tính toán đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy. Khi chiều dài hành lang nhỏ hơn 40m thì chiều rộng tối thiểu là 1,4m; Khi chiều dài hành lang lớn hơn 40m chiều rộng tối thiểu là 1,6m	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
8	Số lối ra khỏi khu vực lưu trú phải được tính toán theo số lượng người lưu trú trong khu vực lưu trú, tối thiểu không được nhỏ hơn 02 lối. Khoảng cách từ phòng lưu trú xa nhất đến lối ra tối đa là 25m	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
9	Phải bố trí có các thiết bị phòng chống cháy nổ theo quy định	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
10	Khu vực phơi quần áo (Diện tích tối thiểu 0,4m2/người; Vị trí được bố trí đảm bảo thuận tiện cho sinh hoạt của công nhân)	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
11	Khu vệ sinh chung trong trường hợp không bố trí khu vệ sinh khép kín (Khu vệ sinh cho nam riêng, nữ riêng; Tối thiểu phải có: 01 cầu vệ sinh, 01 chậu rửa mặt và 01 nhà tắm phục vụ tối đa cho 12 người)	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
V	KHU VỰC BẾP NẤU VÀ ĂN UỐNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG	20			
1	Số người ăn cùng một lúc ở nhà ăn, căng tin.	4			
	Dưới 50 người	0			
	Từ 50 đến dưới 100 người	1			
	Từ 100 đến 500 người	2			
	Từ 500 đến 1.000 người	3			
	Trên 1.000 người	4			
2	Bố trí vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn hoặc bố trí so le.	2			
	Có bố trí đầy đủ	0			
	Có bố trí nhưng không đầy đủ	1			
	Không bố trí	2			
3	Điều kiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc tại khu ăn, uống.	2			
	Có thực hiện ngay sau mỗi lượt ăn, uống	0			
	Thực hiện nhưng không đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
4	Bố trí khu vực và người lao động thực hiện rửa tay trước và sau khi ăn.	2			
	Có bố trí và thực hiện	0			
	Có 50% người lao động thực hiện rửa tay	1			
	Không bố trí hoặc không rửa tay	2			
5	Bếp ăn được thiết kế tách biệt khỏi các khu vực khác; bảo đảm không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và thực phẩm đã qua chế biến	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
6	Có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ việc chế biến; thiết bị bảo quản thực phẩm	2			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
7	Công rãnh ở khu vực nhà bếp phải thông thoát, không ứ đọng	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
8	Nhà ăn phải thoáng, mát, đủ ánh sáng, duy trì chế độ vệ sinh sạch sẽ, có biện pháp để ngăn ngừa côn trùng và động vật gây hại	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
9	Thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định của Bộ Y tế	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
VI	TỔ CHỨC ĐƯA, ĐÓN NGƯỜI LAO ĐỘNG	16			
1	Công nhân ở tại KTX/ khu vực sản xuất của doanh nghiệp, không phải đưa, đón bằng ô tô	0			
2	Có tổ chức đưa, đón người lao động từ nơi ở đến nơi sản xuất	14			
a	Điểm đón trả công nhân theo quy định tại Quyết định số 313/QĐ-SGTVT ngày 26/5/2021 của Sở GTVT (Điểm đón, thời gian, khoảng cách, số lượng...)	2			
	Thực hiện đúng, đầy đủ	0			
	Có thực hiện, nhưng chưa đầy đủ	1			
	Không thực hiện	2			
b	Số người lao động đi làm bằng xe đưa đón.	6			
	Dưới 50 người	0			
	Từ 50 – 99 người	1			
	Từ 100 – 199 người	2			
	Từ 200 – 499 người	3			
	Từ 500 – 999 người	4			
	Từ 1000 – 5000 người	5			
	Trên 5000 người.	6			
c	Mật độ người trên xe.	2			
	Sử dụng dưới 50% số ghế ngồi của xe	0			
	Sử dụng 50% đến dưới 70% số ghế ngồi của xe	1			

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Doanh nghiệp tự chấm	Điểm chấm thực tế	Ghi chú
	Sử dụng trên 70% số ghế ngồi của xe	2			
<i>d</i>	Thông gió trên phương tiện.	1			
	Thông gió tự nhiên (mở cửa)	0			
	Sử dụng điều hòa	1			
<i>đ</i>	Có sẵn dung dịch sát khuẩn tay chứa trên 60% nồng độ cồn.	1			
	Có	0			
	Không	1			
<i>đ</i>	Phương tiện vận chuyển và lái xe thực hiện đúng quy định của Sở GTVT	1			
	Có	0			
	Không	1			
<i>e</i>	Bãi đỗ xe (Phương tiện sau khi vận chuyển đưa đón công nhân phải đỗ tập trung trong bãi đỗ xe của doanh nghiệp, đảm bảo việc thực hiện phun khử khuẩn, vệ sinh phương tiện sạch sẽ hàng ngày sau mỗi lần vận chuyển)	1			
	Có	0			
	Không	1			
	Tổng điểm (I+II+...VI)	100,0			
	Xếp loại nguy cơ:				

* Đánh giá xếp loại nguy cơ lây nhiễm:.....

- Từ 0 - 50 điểm: Nguy cơ lây nhiễm thấp/ Xếp loại A
- Từ 51 - dưới 70 điểm: Nguy cơ lây nhiễm trung bình/ Xếp loại B
- Từ 71 - 100 điểm: Nguy cơ lây nhiễm cao/ Xếp loại C

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN
KIỂM TRA, GIÁM SÁT